

Số: /CTHYE-TTHT

Hưng Yên, ngày tháng năm

V/v chính sách thuế

Kính gửi: Công ty TNHH Amagasaki Pipe Việt Nam

Mã số thuế: 0901003278

Địa chỉ: Lô đất số J6, KCN Thăng Long II, P.Dị Sử, TX.Mỹ
Hào, tỉnh Hưng Yên.

Trả lời Văn bản số 056-23/CV-VAPS ngày 16/8/2023 của Công ty TNHH Amagasaki Pipe Việt Nam (gọi tắt là Công ty) về việc Hóa đơn và thuế GTGT đối với hàng hóa nhập khẩu sau đó tái xuất trả lại người bán, Cục Thuế tỉnh Hưng Yên có ý kiến như sau:

Tại điểm b khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về khai bổ sung hồ sơ khai thuế như sau:

“b) Người nộp thuế khai bổ sung dẫn đến tăng số thuế phải nộp hoặc giảm số thuế đã được ngân sách nhà nước hoàn trả thì phải nộp đủ số tiền thuế phải nộp tăng thêm hoặc số tiền thuế đã được hoàn trả và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước (nếu có).

Trường hợp khai bổ sung chỉ làm tăng hoặc giảm số thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ chuyển kỳ sau thì phải kê khai vào kỳ tính thuế hiện tại. Người nộp thuế chỉ được khai bổ sung tăng số thuế giá trị gia tăng đề nghị hoàn khi chưa nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế tiếp theo và chưa nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế.”

Căn cứ Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ:

- Tại khoản 1 Điều 4 quy định nguyên tắc lập hóa đơn:

“1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa) và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định này, trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử thì phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.”

- Tại Điều 9 quy định thời điểm lập hóa đơn:

“1. Thời điểm lập hóa đơn đối với bán hàng hóa (bao gồm cả bán tài sản nhà nước, tài sản tịch thu, sung quỹ nhà nước và bán hàng dự trữ quốc gia) là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.”

- Tại điểm c khoản 3 Điều 13 quy định áp dụng hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ:

“c) Cơ sở kinh doanh kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu (kể cả cơ sở gia công hàng hóa xuất khẩu) khi xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ sử dụng hóa đơn giá trị gia tăng điện tử.

Khi xuất hàng hóa để vận chuyển đến cửa khẩu hay đến nơi làm thủ tục xuất khẩu, cơ sở sử dụng Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ theo quy định làm chứng từ lưu thông hàng hóa trên thị trường. Sau khi làm xong thủ tục cho hàng hóa xuất khẩu, cơ sở lập hóa đơn giá trị gia tăng cho hàng hóa xuất khẩu.”

Tại Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/5/2015 của Bộ Tài chính) quy định điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào:

“Điều 15. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

1. Có hóa đơn giá trị gia tăng hợp pháp của hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế GTGT thay cho phía nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Tài chính áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam.

2. Có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào (bao gồm cả hàng hóa nhập khẩu) từ hai mươi triệu đồng trở lên, trừ các trường hợp giá trị hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu từng lần có giá trị dưới hai mươi triệu đồng, hàng hóa, dịch vụ mua vào từng lần theo hóa đơn dưới hai mươi triệu đồng theo giá đã có thuế GTGT và trường hợp cơ sở kinh doanh nhập khẩu hàng hóa là quà biếu, quà tặng của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt gồm chứng từ thanh toán qua ngân hàng và chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt khác hướng dẫn tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.

...”

Tại Điều 16 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/5/2015 của Bộ Tài chính) quy định điều kiện khấu trừ, hoàn thuế đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu:

“Điều 16. Điều kiện khấu trừ, hoàn thuế đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu

Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu (trừ các trường hợp hướng dẫn Điều 17 Thông tư này) để được khấu trừ thuế, hoàn thuế GTGT đầu vào phải có đủ điều kiện và các thủ tục nêu tại khoản 2 Điều 9 và khoản 1 Điều 15 Thông tư này, cụ thể như sau:

1. Hợp đồng bán hàng hoá, gia công hàng hóa (đối với trường hợp gia công hàng hóa), cung ứng dịch vụ cho tổ chức, cá nhân nước ngoài. Đối với trường hợp uỷ thác xuất khẩu là hợp đồng uỷ thác xuất khẩu và biên bản thanh lý hợp đồng uỷ thác xuất khẩu (trường hợp đã kết thúc hợp đồng) hoặc biên bản đối chiếu công nợ định kỳ giữa bên uỷ thác xuất khẩu và bên nhận uỷ thác xuất khẩu có ghi rõ: số lượng, chủng loại sản phẩm, giá trị hàng uỷ thác đã xuất khẩu; số, ngày hợp đồng xuất khẩu của bên nhận uỷ thác xuất khẩu ký với nước ngoài; số, ngày, số tiền ghi trên chứng từ thanh toán qua ngân hàng với nước ngoài của bên nhận uỷ thác xuất khẩu; số, ngày, số tiền ghi trên chứng từ thanh toán của bên nhận uỷ thác xuất khẩu thanh toán cho bên uỷ thác xuất khẩu; số, ngày tờ khai hải quan hàng hóa xuất khẩu của bên nhận uỷ thác xuất khẩu.

2. Tờ khai hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu đã làm xong thủ tục hải quan theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.

... ”

Căn cứ các quy định nêu trên:

1. Lập hóa đơn trả lại hàng hóa

Trường hợp Công ty nhập khẩu hàng hóa dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT nhưng sau đó phát hiện hàng hóa không đảm bảo chất lượng, phải tái xuất khẩu trả lại nhà cung cấp nước ngoài thì khi trả lại hàng hóa Công ty thực hiện lập hóa đơn GTGT theo quy định tại khoản 1 Điều 4 và điểm c khoản 3 Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

2. Khấu trừ thuế GTGT đầu vào của hàng hóa nhập khẩu

Trường hợp Công ty có tờ khai nhập khẩu, tờ khai xuất khẩu, biên bản thỏa thuận trả lại hàng hóa và đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 15, Điều 16 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính thì được khấu trừ số thuế GTGT đã nộp tại khâu nhập khẩu của hàng hóa đã xuất trả nhà cung cấp nước ngoài.

Về hoàn thuế GTGT đã nộp ở khâu nhập khẩu của hàng hóa xuất trả nhà cung cấp nước ngoài, đề nghị Công ty liên hệ với cơ quan hải quan để được hướng dẫn cụ thể. Trường hợp Công ty đã được cơ quan hải quan hoàn thuế GTGT đã nộp ở khâu nhập khẩu theo quy định thì Công ty thực hiện khai điều chỉnh giảm thuế GTGT đầu vào của hàng hóa nhập khẩu theo hướng dẫn tại điểm b khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.

Cục Thuế tỉnh Hưng Yên trả lời đề Công ty TNHH Amagasaki Pipe Việt Nam biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- Phòng TTr-KTr1,2,3,4, NVDTPC, KK&KTT;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TT-HT^{Loan}

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Khích